

MA TRẬN, ĐẶC TẢ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HKI – NĂM HỌC: 2026-2027
MÔN: ĐỊA LÍ 10
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

1. Xây dựng ma trận đề kiểm tra giữa học kì I, lớp 10

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chương 1. Sử dụng bản đồ.	- Môn Địa lí với định hướng nghề nghiệp - Một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ - Sử dụng bản đồ trong học tập và đời sống, một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống. (0,5 điểm)	2											
2	Chương 2. Trái Đất	- Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái đất - Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất.	6	2		2	1	1			3			1

			Mức độ đánh giá											
		(4.75 điểm)												
3	Chương 3. Thạch quyển	- Thạch quyển, thuyết kiến tạo mảng. - Nội lực và Ngoại lực . - Thực hành: Sự phân bố các vành đai động đất, núi lửa (4.75 điểm)	4	2		2	1	1			1		1	
Tổng số câu			12	4		4	2	2			4		1	1
Tổng số điểm			3.0đ	1.0đ		1.0đ	0.5đ	0.5đ			1.0đ		2.0đ	1.0đ
Tỉ lệ %			40%			20%			10%			30%		

2. Xây dựng bảng đặc tả

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, LỚP 10

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Đặc tả	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chương 1. Sử dụng bản đồ.	- Một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ - Sử dụng bản đồ trong học tập và đời sống, một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống.	Nhận biết: - Biết được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ. - Phân biệt được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ. Thông hiểu: - Sử dụng được bản đồ trong học tập địa lí và đời sống. Vận dụng: - Xác định và sử dụng được một số ứng dụng GPS và bản đồ số trong đời sống.	2											
2	Chương 2. Trái Đất	- Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái đất - Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất.	Nhận biết: - Trình bày được nguồn gốc hình thành Trái Đất, đặc điểm của vỏ Trái Đất, các vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất. Thông hiểu: - Phân tích (kết hợp sử dụng hình vẽ, lược đồ) được hệ quả địa lí các chuyển động chính của Trái	6	2		1a, b	1c	1d			3			1

			Đất: chuyển động tự quay (sự luân phiên ngày đêm, giờ trên Trái Đất); chuyển động quanh Mặt Trời (các mùa trong năm, ngày đêm dài ngắn theo vĩ độ). Vận dụng: Liên hệ được thực tế địa phương về các mùa trong năm và chênh lệch thời gian ngày đêm.												
3	Chương 3. Thạch quyển	- Thạch quyển, thuyết kiến tạo mảng. - Nội lực và Ngoại lực .	Nhận biết: - Trình bày được khái niệm thạch quyển, phân biệt được thạch quyển với vỏ Trái Đất. - Trình bày được khái quát thuyết kiến tạo mảng; - Trình bày khái niệm của nội lực, ngoại lực. Thông hiểu: - Nguyên nhân của nội lực, ngoại lực và tác động của nội lực, ngoại lực đến sự hình thành địa hình bề mặt Trái Đất. - Phân tích được sơ đồ, lược đồ, tranh ảnh về tác động của nội lực, ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất. - Nhận xét và giải thích được sự phân bố các vành đai động đất, các vành đai núi lửa trên Trái Đất. Vận dụng: Vận dụng để giải thích được nguyên nhân hình thành các vùng núi trẻ, các vành đai động đất, núi lửa.	4	2		1a,1b	1c	1d			1		1	1
Tổng số câu				12	4		2a,2b	2c	2d			4		1	1

Tổng số điểm	3.0đ	1.0đ		1.0đ	0.5đ	0.5đ			1.0đ		2.0đ	1.0đ
Tỉ lệ %	40%			20%			10%			30%		

Mức độ: 16TN+ 2Đ/S + 4 Trả lời ngắn

-Nhận biết: 12 TN+ 2 Đ/S (Đ.A 2a,2b) = 4.0 điểm

-Thông hiểu: 4 TN+2 Đ/S (Đ.A 2c) + 1TL = 3.5 điểm

- Vận dụng: 2Đ/S (Đ.A 2d) +4 TL ngắn+ 1TL= 2.5 điểm

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN



Ký bởi: Nguyễn Thị Chót
Thời gian ký: 18/10/2026 18:46:27

GIÁO VIÊN SOẠN



Ký bởi: Phan Thị Trúc Linh
Thời gian ký: 17/10/2026 05:12:58